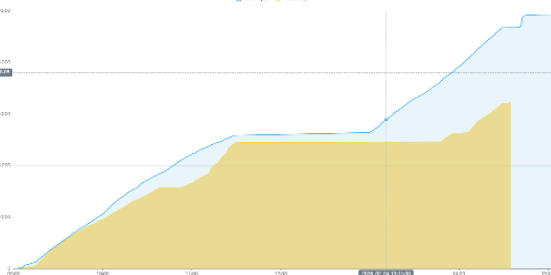


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

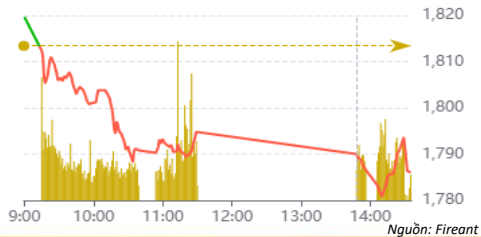
	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,791.43	265.95
Thay đổi	-21.97	0.77
Thay đổi %	-1.21%	0.29%
KLGD (Triệu CP)	1053.9	87.9
GTGD (Tỷ)	33,925	2,124
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	170	64
CP giảm giá	165	88
CP tham chiếu	43	56
P/E	14.50	1.71
P/B	2.13	2.13

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,988.2	-9.50	631.19	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Diễn biến chỉ số và ưu thế cung cầu Thị trường chứng khoán chứng kiến một phiên "xanh lòng đỏ vờ" kinh điển. VN-Index chính thức đánh mất ngưỡng 1.800 điểm, đóng cửa bốc hơi **21,95 điểm (-1,21%)** về mức 1.791,45 điểm. Tuy nhiên, **bên Mua mới là người chiến thắng thực sự** khi độ rộng thị trường vẫn duy trì tích cực với 167 mã tăng/155 mã giảm. Việc chỉ số giảm sâu hoàn toàn do áp lực từ các siêu trụ, trong khi phần lớn cổ phiếu trên sàn vẫn nỗ lực hồi phục và giữ sắc xanh.

Các nhóm ngành ảnh hưởng

Áp lực đè nặng (Giảm): Bộ tứ **VIC (giảm sàn), VHM (-6,17%), VCB và BID** là nguyên nhân chính khiến "cửa" lợi ngược dòng của chỉ số bị đóng sập khi lấy đi tới 22,5 điểm.

Điểm sáng nâng đỡ (Tăng): **HPG (+5,79%)** là "ngôi sao" rực rỡ nhất, một mình kéo VN30-Index hơn 10 điểm. Nhóm Midcap tiếp tục hút tiền mạnh với **SZC (+5,14%), DBC (+3,2%), PVT (+2,97%)** và các mã dầu khí, phân bón.

Phân tích dòng tiền Dòng tiền bắt đầu hoạt động cực kỳ chủ động tại nhóm vốn hóa vừa. Tỷ trọng thanh khoản nghiêng hẳn về phía xanh với **51,5%** giá trị khớp lệnh sàn HoSE tập trung ở nhóm tăng giá. Hơn **55%** cổ phiếu đã phục hồi trên 1% từ mức giá thấp nhất phiên, cho thấy lực cầu trực chờ giải ngân ở vùng giá thấp là rất lớn.

Giao dịch khối ngoại Dù không có số liệu mua bán ròng chi tiết cuối cùng trong bài, nhưng áp lực xả hàng tại các mã như **VIC, VHM** cho thấy khối ngoại hoặc các tổ chức lớn vẫn đang trong quá trình cơ cấu danh mục mạnh tay, trái ngược với sự bền bỉ của dòng tiền nội tại nhóm Midcap.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Đồ thị hình thành cây nến đỏ với thân dài, xóa tan nỗ lực hồi phục của phiên trước đó. Việc chỉ số xuyên thủng vùng hỗ trợ 1.800 với thanh khoản gia tăng (hơn 31.000 tỷ đồng) cho thấy áp lực bán chủ động đang chiếm ưu thế tuyệt đối, đặc biệt tại nhóm vốn hóa lớn như "họ Vin" và Ngân hàng.

Hiện tại, VN-Index đang tiến sát bài kiểm tra quan trọng tại đường **SMA50 (vùng 1.775 - 1.785 điểm)**. Các chỉ báo xung lực như RSI đang lùi sâu dưới ngưỡng 50, trong khi MACD tiếp tục nới rộng khoảng cách dưới đường tín hiệu, xác nhận xu hướng điều chỉnh ngắn hạn chưa có dấu hiệu kết thúc. Điểm sáng duy nhất là dòng tiền vẫn nỗ lực tìm kiếm cơ hội ở nhóm thép (HPG) và một số mã Midcap, cho thấy thị trường chưa rơi vào trạng thái bán tháo hoảng loạn mà chỉ là nhịp tái cơ cấu danh mục quyết liệt.

VN-Index sẽ cần vượt qua 1840 để xác nhận tạo đáy thành công

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Tỷ trọng được khuyến nghị duy trì quanh 50%. Chiến lược được khuyến nghị là mua những cổ phiếu gần nền thay vì mua vào phiên bùng nổ. Dòng tiền bắt đầu năng động trở lại chúng ta sẵn sàng tăng tỷ trọng. Hiện tại VN-Index có dấu hiệu tạo đáy quanh 1800.

Kịch bản 1 (50%): VNIndex Tạo đáy và đi ngang biên độ 1800-1900

Kịch bản 2 (50%): VNIndex tiếp tục giảm về vùng biên dưới quanh mốc 1700 sau đó tạo đáy bật mạnh mẽ trở lại.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	0.48%	53.18%
Hóa chất	-1.33%	39.32%
Tài nguyên Cơ bản	5.12%	1.87%
Xây dựng và Vật liệu	1.03%	5.36%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.17%	-5.38%
Ô tô và phụ tùng	0.50%	-0.30%
Thực phẩm và đồ uống	0.20%	2.43%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.01%	18.06%
Y tế	-0.21%	4.42%
Bán lẻ	0.36%	7.66%
Truyền thông	2.50%	4.54%
Du lịch và Giải trí	-1.30%	-7.02%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0.45%	36.27%
Ngân hàng	-0.42%	10.91%
Bảo hiểm	3.09%	33.02%
Bất động sản	-5.24%	-17.49%
Dịch vụ tài chính	0.46%	3.52%
Công nghệ Thông tin	-1.69%	8.11%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	28.3	1.55 / 5.79%	145,888,100
MBB	27.8	0.10 / 0.36%	26,816,982
STB	63.8	0.80 / 1.27%	15,328,400
DBC	29	0.90 / 3.20%	13,612,300
BSR	24.05	0.15 / 0.63%	18,172,400

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
ACB	23.6	-0.10 / -0.42%	19,144,800
FPT	101.9	-2.00 / -1.92%	15,641,825
VIC	121.6	-9.10 / -6.96%	11,704,000
VPB	27.75	0.25 / 0.91%	23,327,600
VHM	91.3	-6.00 / -6.17%	15,073,600

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
E1VFVN2	Chứng khoán HSC	---	04/02/2026	Bán	0
VTO	Phan Thị Thuý Hằng	Phụ trách quản trị công ty/Phụ trách Công bố thông tin/Thư ký công ty	04/02/2026	Bán	50,000
VVS	Nguyễn Phi Long	---	04/02/2026	Mua	-16,000
CRC	Nguyễn Đức Thao	---	03/02/2026	Mua	7,200,000
SSB	Nguyễn Thị Thu Hương	Phó Tổng Giám đốc	03/02/2026	Bán	400,000

TIN TỨC

Trong nước

[Thủ tướng: Nỗ lực ngay từ đầu để tăng trưởng 2 con số](#)
[Triển vọng kinh tế Việt Nam nhìn từ NQ79 và NQ68](#)
[ĐA điện gió Savan 1 – điểm nhấn hợp tác VN - Lào](#)
[XK và SX chế biến chế tạo là động lực tăng trưởng chính](#)

Doanh nghiệp

[TMT Motors có lãi trở lại](#)
[Petrolimex đổi nhận diện thương hiệu](#)
[Đồ hộp Ha Long lỗ kỷ lục](#)
[Đệt may 2025 phục hồi mạnh, phân hóa sâu](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Tổng thống Mỹ ký gói ngân sách 1200 tỷ USD](#)
["Cú click" cài đặt lại hệ điều hành của Fed](#)
[Ray Dalio: TG đang trên bờ vực của một cuộc chiến vốn](#)
[Walmart gia nhập câu lạc bộ vốn hóa ngàn tỷ USD](#)

Hàng hóa

[Việt Nam nhập bao nhiêu thịt trong năm 2025?](#)
[Giá vàng trong nước bật tăng mạnh](#)
[Giá dầu tăng gần 2%](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	HPG	145,888,100	5.79%
2	SHB	47,046,700	0.00%
3	POW	37,644,500	1.05%
4	VIX	36,611,700	-0.44%
5	SSI	33,977,400	2.10%
6	MBB	26,816,982	0.36%
7	VPB	23,327,600	0.91%
8	EVF	21,822,600	1.27%
9	HDB	20,016,958	0.00%
10	ACB	19,144,800	-0.42%

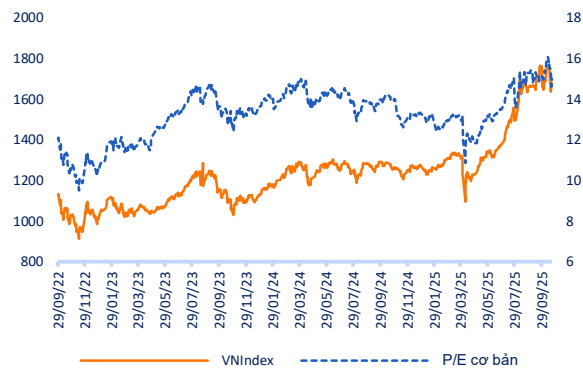
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	5073.7	138.70	2.81%
Bạc	88.4	5.10	6.12%
Đồng	6.03	-0.06	-1.00%
Dầu thô	0.32	0.01	-0.68%
Dầu Brent	67.56	0.23	0.34%
Khí Tự nhiên	3.302	-0.01	-0.27%
Khí đốt	2.436	0.03	1.11%
Đường	14.2	0.02	0.14%
Heo nạc	88.62	0.88	1.00%
Cà phê	317.1	0.00	0.00%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN		
		Mua	Bán	
USD/VND	25790	0.00%	USD 23,864	26,270
EUR/VND	29927	0.03%	EUR 28,132	31,094
GBP/VND	34685	0.08%	GBP 32,609	36,042
USD/VND	160.00	-0.62%	JPY 153	169
AUD/VND	32650	0.28%	CHF 30,674	33,903

Định giá thị trường





TÍCH LŨY TÍCH CỰC TẠI HỖ TRỢ TRUNG HẠN

Bản tin ngày 04/02/2026

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.75	27.3	12/01/2026	32.5	26	-2.0%	MUA
2	HAH	59.40	59	20/01/2026	70.8	55.6	0.7%	MUA
3	VNM	71.60	70	29/01/2026	81.8	65.5	2.3%	MUA
4								
5								
6								

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn